

Số: 104/2023/QĐST-HNGĐ

C, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 183/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Xuân V**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số A, phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

* *Bị đơn*: Anh **Ngô Vĩnh T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: D, tổ D, ấp H, xã E, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thoả T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Xuân V và anh Ngô Vĩnh T.

2. Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Xuân V và anh Ngô Vĩnh T T tình ly hôn.

- Con chung: Tiếp tục giao con chung chưa thành niên tên Ngô Trần V1 sinh ngày 16/02/2016 cho chị Trần Thị Xuân V nuôi dưỡng. Anh Ngô Vĩnh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo qui định pháp luật.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có

- Án phí: Chị Trần Thị Xuân V tự nguyện chịu 150.000đồng án phí DSST. Chị đã nộp 300.000đồng tiền ứng án phí theo biên lai thu số 0011145 ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- **UBND xã E;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH